

Số: 736 /SGDDT-VP

Ninh Thuận, ngày 22 tháng 3 năm 2018

V/v triệu tập Hội nghị quán triệt Kế hoạch số 92-KH/TU và Chương trình hành động số 181-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy.

Kính gửi:

- Trưởng phòng GDĐT các huyện, thành phố;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện công văn số 839/UBND-KGVX ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai Kế hoạch số 92-KH/TU và Chương trình hành động số 181-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy;

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Kế hoạch số 92-KH/TU, Chương trình hành động số 181-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy, Chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh năm 2018 cho CBQL ngành Giáo dục và Đào tạo và triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm của Ngành, cụ thể như sau:

I. Thành phần tham dự

- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Thường trực Công đoàn Ngành Giáo dục tỉnh;
- Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng chức năng thuộc Sở;
- Cán bộ, chuyên viên các phòng chức năng thuộc Sở;
- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Hiệu trưởng (Giám đốc) các đơn vị trực thuộc Sở.

II. Thời gian: 01 buổi sáng vào lúc 8 giờ 00, ngày 27/3/2018 (thứ Ba).

III. Địa điểm: Hội trường cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo.
(số 18 Lê Hồng Phong, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)

VI. Phân công nhiệm vụ

Văn phòng Sở chuẩn bị các điều kiện, công tác lễ tân để phục vụ Hội nghị.

Nhận được công văn này, yêu cầu các đơn vị cử đại biểu về tham dự Hội nghị theo đúng thành phần và thời gian quy định. Tài liệu phục vụ Hội nghị kèm theo giấy triệu tập. Công văn này thay cho giấy mời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành phần tham dự;
- Đăng trên Công TTĐT của Ngành GDĐT;
- Lưu: VP, VT.



KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH THUẬN	
ĐẾN	Số: 374
	Ngày 26 tháng 02 năm 2018
Chuyển:	Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

A/ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt nghiêm túc, sâu sắc Nghị quyết để các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nhận thức rõ thực trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết và triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2- Xác định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể đối với từng tổ chức; tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong thực hiện đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết.

3- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả; việc thực hiện Nghị quyết đồng thời không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

B/ NỘI DUNG**I/ TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT NGHỊ QUYẾT, KẾ HOẠCH**

1- Ban Thường vụ tỉnh ủy tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt tỉnh nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết (hoàn thành trong tháng 02/2018).

2- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Bí thư huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh căn cứ Nghị quyết

của Trung ương, Kế hoạch của Tỉnh uỷ và tình hình cụ thể ở địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức mình tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết nghiêm túc, hiệu quả (*hoàn thành trong tháng 02/2018*).

II/ NHIỆM VỤ CHUNG

Ban Thường vụ tỉnh uỷ thống nhất lãnh đạo xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị ở địa phương. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

1/ Nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình

- Xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, khả thi và huy động sức mạnh tổng hợp của cơ quan, đơn vị, địa phương để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết (*hoàn thành trong tháng 02/2018*).

- Chủ động tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định số lượng biên chế tối thiểu, số lượng lãnh đạo cấp phó tối đa của một tổ chức ở cấp mình và của các tổ chức trực thuộc trên nguyên tắc xác định rõ vị trí việc làm, giảm cấp phó và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động (*hoàn thành trong năm 2018*).

- Chủ động thực hiện giảm đầu mối trực thuộc các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện và cơ cấu bên trong của từng tổ chức trực thuộc, như chi cục, trung tâm,... (*thực hiện từ năm 2018 và cơ bản hoàn thành vào năm 2019*).

- Không thành lập mới tổ chức trung gian; giải thể hoặc sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức hoạt động không hiệu quả; sắp xếp lại, giảm tối đa số lượng phòng trong chi cục, trung tâm,... không chuyên phòng thành trung tâm, chi cục,.. (*thực hiện từ năm 2018*).

- Tiến hành rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định của Ban Thường vụ tỉnh uỷ, UBND tỉnh về tổ chức bộ máy để khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động (*thực hiện từ tháng 02 năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019*).

- Thực hiện thí điểm mô hình mới về tổ chức, kiêm nhiệm một số chức danh lãnh đạo, quản lý theo hướng dẫn của Trung ương phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương (*thực hiện từ năm 2018*).

- Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (*thực hiện từ năm 2018*).

- Chuyển một số nhiệm vụ và dịch vụ công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm (*thực hiện từ năm 2018*).

2/ Nhiệm vụ thực hiện thường xuyên

- Đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền đi đôi với giám sát quyền lực bằng các quy định, quy chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi, thẩm quyền được giao, phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện nghiêm việc tinh giản biên chế theo Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 31/10/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị; kiên quyết cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm số người phục vụ trong từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là khối văn phòng.

- Có kế hoạch và định mức tiết kiệm chi thường xuyên, chống lãng phí, tiêu cực, góp phần tạo nguồn kinh phí để sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách phù hợp đối với những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc diện phải sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, xây dựng chính quyền điện tử. Tổng kết, đánh giá và có giải pháp sử dụng hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được đầu tư, góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng và công tác dân vận, tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Chú trọng sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, chỉ ra những hạn chế, bất cập để khắc phục, phát hiện những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả để phổ biến, nhân rộng.

- Cảnh giác và chủ động có các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh có hiệu quả với hoạt động của các thế lực thù địch và phần tử xấu lợi dụng việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế để xuyên tạc, chống phá, chia rẽ nội bộ.

- Chủ động kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch; biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân thực hiện có hiệu quả; xử lý kịp thời những tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định, không đạt mục tiêu tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế và những trường hợp lợi dụng việc sắp xếp tổ chức bộ máy để tham nhũng, tiêu cực.

- Hằng năm, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết; lấy kết quả thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại hằng năm đối với tập thể, cá nhân có trách nhiệm (*thực hiện từ năm 2018*).

III/ NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA TỪNG TỔ CHỨC

1/ Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan căn cứ văn bản hướng dẫn của Trung ương, xây dựng đề án, báo cáo Ban Thường vụ tỉnh uỷ thực hiện việc hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh thành một văn phòng tham mưu, giúp việc chung (*thực hiện trong 2 năm 2018 và năm 2019*).

- Căn cứ văn bản hướng dẫn của Trung ương, xây dựng, báo cáo Ban Thường vụ tỉnh uỷ phương án bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, trong đó bảo đảm tỷ lệ đại biểu hội đồng nhân dân chuyên trách theo mục tiêu của Trung ương đề ra; giảm hợp lý số lượng đại biểu hội đồng nhân dân kiêm nhiệm công tác ở các cơ quan quản lý nhà nước (*hoàn thành trước năm 2020*).

- Tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo việc giảm số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, số lượng phó chủ tịch hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (*thực hiện từ năm 2021*).

2/ Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh

- Chủ động chỉ đạo, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản pháp luật liên quan đến đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc UBND tỉnh, chính quyền địa phương để một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính, khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ (*thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2020*).

+ Rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức bên trong của các sở, ban, ngành theo hướng tinh gọn, tối đa không quá 03 phòng/cơ quan, đơn vị; khuyến khích hợp nhất, sáp nhập các phòng chuyên môn có ít biên chế hoặc có nhiệm vụ tương đồng (*thực hiện trong năm 2018*).

+ Chỉ đạo triển khai điều chuyển nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về dân tộc, y tế cấp huyện về Văn phòng HĐND-UBND huyện, thành phố; trên cơ sở đó kiện toàn tổ chức bộ máy cho phù hợp (*thực hiện trong năm 2018; đối với huyện Bác Ái trước mắt vẫn giữ nguyên Phòng Dân tộc huyện*).

- Xây dựng kế hoạch thu hồi biên chế giai đoạn 2015-2021 của tỉnh đảm bảo mục tiêu đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% biên chế so với năm 2015 (*thời gian thực hiện trong quý I/2018*).

- Căn cứ quy định của Trung ương, báo cáo Ban Thường vụ tỉnh uỷ và ban hành quy định tiêu chí thành lập, số lượng biên chế tối thiểu, số lượng lãnh đạo cấp phó tối đa của một tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của sở, ngành, chính quyền địa phương (*thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019*).

- Căn cứ quy định khung của Trung ương, báo cáo Ban Thường vụ tỉnh uỷ và ban hành quy định số lượng cơ quan chuyên môn của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện phù hợp với đặc điểm, tình hình cụ thể trên nguyên tắc tinh giản bộ máy, biên chế và giảm chi tiêu thường xuyên, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành (*hoàn thành trong năm 2018*).

- Căn cứ quy định của Trung ương, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện Nghị định về tinh giản biên chế, thực hiện nghiêm chỉnh sách theo quy định và bảo đảm nguồn kinh phí để thực hiện (*thực hiện từ năm 2018*).

- Căn cứ quy định của Trung ương, tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ ban hành quy định về cơ chế, chính sách thu hút người có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức của hệ thống chính trị, bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ (*thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019*).

- Chỉ đạo ban hành quy định sau khi Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009, Nghị định 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 và một số văn bản pháp luật có liên quan theo hướng quy định khung số lượng chức danh cán bộ, công chức cấp xã, xác định rõ vị trí việc làm, tiêu chuẩn của từng chức danh. Thực hiện nghiêm túc, nhất quán việc khoán kinh phí chi phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố (*hoàn thành việc sửa đổi trong năm 2018 và thực hiện thường xuyên*).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện khoán kinh phí đối với một số hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (*hoàn thành văn bản trong năm 2018 và thực hiện thường xuyên*).

- Căn cứ quy định của Trung ương, sửa đổi quy định và thực hiện đổi mới việc phân bổ ngân sách chi thường xuyên đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương theo hướng gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra (*hoàn thành việc sửa đổi trong năm 2018 và thực hiện từ năm 2019*).

- Chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan liên quan rà soát, sửa đổi cơ chế quản lý tài chính, nguồn thu và kinh phí công đoàn bảo đảm chặt chẽ, công khai, minh bạch; rà soát, xây dựng cơ chế quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản của tổ chức công đoàn phù hợp với điều kiện mới (*hoàn thành trong năm 2019*).

- Rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy định về việc thành lập tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật. Nhà nước chỉ cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao (*thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019*).

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho công chức, viên chức bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo chương trình khung của Trung ương quy định (*hoàn thành trong năm 2019*).

- Căn cứ quy định của Trung ương, chỉ đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các quy định liên quan đến đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, huyện, xã, bảo đảm đồng bộ, thống nhất và nâng cao hiệu lực, hiệu quả (*thực hiện thường xuyên*).

- Lãnh đạo xây dựng Chương trình hành động và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương

về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý *(hoàn thành trong tháng 02/2018 và thực hiện thường xuyên)*.

- Rà soát, sắp xếp giảm các ban quản lý dự án, các tổ chức phối hợp liên ngành, nhất là các tổ chức có bộ phận giúp việc chuyên trách *(thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019)*.

- Căn cứ quy định của Trung ương, quyết định và chỉ đạo thực hiện thí điểm một số mô hình mới về thu gọn tổ chức bộ máy và kiêm nhiệm một số chức danh lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ngành, địa phương để giảm đầu mối, tinh giản biên chế, giảm chi tiêu thường xuyên, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động *(thực hiện từ năm 2018)*.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành văn bản pháp luật mới để phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý, hiệu quả giữa UBND, Chủ tịch UBND tỉnh với các sở, ngành; giữa UBND tỉnh, các sở, ngành với chính quyền huyện, thành phố đi đôi với giám sát quyền lực bằng các quy định, quy chế dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình *(thực hiện thường xuyên)*.

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, giảm đầu mối, bỏ cấp trung gian, tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, bảo đảm công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân *(tiếp tục thực hiện, tổng kết, đánh giá vào năm 2020)*.

3/ Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc, các đảng đoàn đoàn thể chính trị-xã hội cấp tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

- Lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện tổ chức bộ máy tinh gọn gắn với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng tập trung cho cơ sở, khắc phục tình trạng hành chính hóa hoạt động, công chức hóa cán bộ.

- Lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, cắt giảm số phòng, ban và tương đương có chức năng, nhiệm vụ trùng lặp, chồng chéo *(sáp nhập các phòng, ban chuyên môn của cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, còn lại tối đa 3 phòng, ban/cơ quan, đơn vị)*; sắp xếp tổ chức lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp hoạt động không hiệu quả *(thực hiện từ năm 2018 và cơ bản hoàn thành trong năm 2019)*.

- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo xây dựng Đề án thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, khu phố trên phạm vi toàn tỉnh *(hoàn thành trong năm 2018)*.

- Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, xây dựng tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động của tổ chức công đoàn phù hợp với điều kiện mới *(thực hiện gắn với Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2018-2023)*.

4/ Các huyện uỷ, thành uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo

- Thực hiện hợp nhất văn phòng cấp uỷ với văn phòng hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân cấp huyện (*chọn thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, huyện Thuận Nam, huyện Ninh Hải thực hiện thí điểm từ năm 2018*).

- Thực hiện chủ trương trường ban tuyên giáo đồng thời là giám đốc trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện (*7/7 huyện, thành phố thực hiện hoàn thành trong năm 2018*).

- Thực hiện thí điểm việc kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu hoặc hợp nhất một số cơ quan của cấp uỷ và cơ quan chuyên môn của chính quyền, cơ quan của cấp uỷ và Mặt trận Tổ quốc có chức năng, nhiệm vụ tương đồng cấp huyện những nơi có đủ điều kiện theo hướng dẫn của Trung ương (*chọn thực hiện thí điểm mỗi mô hình ở 3 huyện, thành phố trở lên từ năm 2018; đồng thời khuyến khích các địa phương chủ động thực hiện các mô hình ở những nơi có đủ điều kiện ngoài các địa phương được chọn*).

+ Trưởng ban tổ chức kiêm trưởng phòng nội vụ: Thành phố Phan Rang Tháp Chàm, huyện Thuận Bắc, Bác Ái.

+ Chủ nhiệm UBKT kiêm chánh thanh tra: Huyện Ninh Sơn, Thuận Nam, Bác Ái.

+ Trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc (*thực hiện 7/7 huyện, thành phố; những nơi có điều kiện thực hiện ngay trong năm 2018; còn lại thực hiện trong năm 2019 gắn với đại hội Mặt trận TQVN nhiệm kỳ 2019-2024*).

- Rà soát, điều chuyển nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về dân tộc, y tế tại cấp huyện về Văn phòng HĐND-UBND huyện, thành phố (*thực hiện trong năm 2018; đối với huyện Bác Ái trước mắt vẫn giữ nguyên Phòng Dân tộc huyện*).

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, xây dựng chính quyền điện tử; mở rộng và tổ chức thực hiện mô hình trung tâm phục vụ hành chính công, cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cấp bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với tình hình cụ thể tại địa phương (*thực hiện từ năm 2018*).

- Xây dựng đề án và triển khai sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã và sáp nhập các thôn, khu phố chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định (*thực hiện từ năm 2018*).

- Chủ động xây dựng đề án, báo cáo cấp có thẩm quyền và thực hiện sáp nhập, tăng quy mô đơn vị hành chính cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện (*thực hiện từ năm 2019*).

- Đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trong các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương (*thực hiện từ năm 2018*).

- Xây dựng, thực hiện kế hoạch khắc phục tình trạng thôn, khu phố chưa có tổ chức đảng và tình trạng trưởng thôn, khu phố không phải là đảng viên (*thực hiện từ năm 2018*).

- Thực hiện nghiêm, nhất quán việc khoán kinh phí chi phụ cấp theo định mức cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, khu phố (*thực hiện từ năm 2019*).

- Sơ kết và tiếp tục thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, khu phố (*thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019*).

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp các cơ quan trực thuộc cấp uỷ, hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện theo quy định khung của Trung ương, quy định của tỉnh; giảm đầu mối bên trong các cơ quan hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân cấp huyện; thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, giảm số lượng cấp phó của các cơ quan, đơn vị, tổ chức (*thực hiện từ năm 2018*).

- Sơ kết, tổng kết và tiếp tục thực hiện mô hình bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân các cấp; tiếp tục thực hiện thí điểm mô hình bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện, cấp xã những nơi có đủ điều kiện (*thực hiện từ năm 2019*). Riêng thực hiện thí điểm Bí thư kiêm chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, toàn tỉnh chọn thí điểm 04 xã, phường, thị trấn thuộc các huyện Ninh Sơn, Ninh Hải, Thuận Nam và thành phố Phan Rang-Tháp Chàm (*thời gian thực hiện trong năm 2018; tổng kết việc thí điểm vào năm 2021*).

- Trên cơ sở quy định của Trung ương, của Tỉnh, xây dựng quy chế làm việc của cấp uỷ cấp mình và chỉ đạo cấp uỷ cấp dưới trực tiếp xây dựng quy chế làm việc phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của từng cấp uỷ (*thực hiện từ năm 2020*).

- Lãnh đạo, chỉ đạo việc giảm số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, số lượng phó chủ tịch hội đồng nhân dân cấp huyện; giảm đại biểu hội đồng nhân dân công tác ở các cơ quan quản lý nhà nước (*thực hiện từ năm 2021*).

- Xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, đề án thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập ở địa phương (*thực hiện trong tháng 02 năm 2018*).

5/ Ban Tổ chức tỉnh uỷ

- Tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết (*hoàn thành tháng 02/2018*).

- Căn cứ quy định của Bộ Chính trị tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ ban hành quy định về việc Đảng thống nhất lãnh đạo xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của toàn hệ thống chính trị (*hoàn thành trong năm 2018*).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ xây dựng thực hiện Đề án sắp xếp lại tổ chức bộ máy, đổi mới cơ chế hoạt động của Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh tinh gọn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; chuyển giao cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ y, bác sĩ cho cơ sở y tế; sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP,

ngày 17/11/2000 của Chính phủ, nhưng không làm ảnh hưởng đến công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ tỉnh uỷ quản lý (hoàn thành trong năm 2018).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên rà soát, tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ sắp xếp các cơ quan trực thuộc cấp uỷ, hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh theo quy định khung của Trung ương; giảm đầu mối bên trong các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp uỷ, hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, giảm số lượng cấp phó của các cơ quan, đơn vị, tổ chức (thực hiện từ năm 2019). Trước mắt, năm 2018 thực hiện sáp nhập các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các ban đảng tỉnh uỷ (mỗi cơ quan, đơn vị còn lại tối đa 3 phòng, riêng Ban Dân vận tỉnh uỷ và Ban Nội chính tỉnh uỷ không quá 2 phòng chuyên môn, nghiệp vụ).

- Căn cứ quy định khung của Trung ương, tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ ban hành quy định về số lượng biên chế tối thiểu, số lượng lãnh đạo cấp phó tối đa của một tổ chức trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên cơ sở xác định rõ vị trí việc làm, giảm cấp phó và tinh gọn tổ chức bộ máy (hoàn thành trong năm 2019).

- Tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thí điểm mô hình mới về tổ chức; kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu hoặc hợp nhất một số cơ quan của cấp uỷ và cơ quan chuyên môn của chính quyền, cơ quan của cấp uỷ và Mặt trận Tổ quốc có chức năng, nhiệm vụ tương đồng ở cấp tỉnh, cấp huyện (thực hiện thường xuyên).

- Nghiên cứu tham mưu thực hiện chủ trương Trưởng ban dân vận đồng thời là Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh (thực hiện nhiệm kỳ 2019-2024).

- Căn cứ quy định của Trung ương, tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ ban hành quy định văn phòng cấp uỷ phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ tỉnh (đưa vào hoạt động từ tháng 7/2018).

- Tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ chỉ đạo các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng đề án tiếp tục đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trong các doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng và quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên; kiểm tra, đôn đốc các cấp uỷ trực thuộc tỉnh đẩy mạnh xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài nhà nước (thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trước năm 2020).

- Tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ ban hành quy định về bổ nhiệm, đề bạt cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị theo hướng cạnh tranh lành mạnh, bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, góp phần chống tiêu cực một cách hiệu quả (hoàn thành trong năm 2019).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ mở các lớp hoặc cử đi đào tạo, bồi dưỡng để bổ sung, nghiên cứu sâu, cập nhật

kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo, quản lý đương chức và dự nguồn diện Ban Thường vụ tỉnh uỷ quản lý. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo chương trình khung của Trung ương quy định (*thực hiện hằng năm*).

- Tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ tổng kết và đề xuất giải pháp tiếp tục thực hiện mô hình bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân các cấp; thực hiện bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện (*hoàn thành trước năm 2020*).

- Tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng theo hướng tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở (*hoàn thành trong năm 2020*).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết; định kỳ sơ kết, tổng kết, đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt và kiến nghị phê bình, kỷ luật những nơi thực hiện chưa tốt (*thực hiện hằng năm*).

6/ Ủy ban Kiểm tra tỉnh uỷ

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức tỉnh uỷ và các cơ quan liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra việc thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, tổ chức; tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết (*thực hiện hằng năm*).

- Rà soát, đề xuất khắc phục sự trùng lặp trong công tác kiểm tra của Đảng, thanh tra, kiểm tra và giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (*thực hiện hằng năm*).

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện thí điểm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra kiêm Chánh thanh tra cấp huyện (*thực hiện hằng năm*).

7/ Ban Tuyên giáo tỉnh uỷ

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng tỉnh uỷ và các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch thực hiện của Bộ Chính trị và Kế hoạch này (*hoàn thành trong tháng 12/2017*).

- Hướng dẫn các cấp uỷ, tổ chức đảng tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai Nghị quyết, Kế hoạch (*hoàn thành trong tháng 12/2017*).

- Hướng dẫn các cấp uỷ, tổ chức đảng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong xã hội để thực hiện Nghị quyết (*thực hiện thường xuyên*).

- Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến những điển hình tiên tiến, những việc làm hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả và phản ánh những nơi làm chưa tốt, kém hiệu quả để có giải pháp khắc phục (*thực hiện thường xuyên*).

- Chỉ đạo, thực hiện việc đấu tranh kịp thời, hiệu quả những luận điệu của các thế lực thù địch, phần tử xấu lợi dụng việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy, tinh giản biên chế để xuyên tạc, phá hoại, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ, cản trở việc thực hiện Nghị quyết *(thực hiện thường xuyên)*.

8/ Ban Dân vận tỉnh uỷ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn xây dựng kế hoạch vận động nhân dân giám sát thực hiện Nghị quyết *(hoàn thành năm 2018)*.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức tỉnh uỷ và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện thí điểm trường ban dân vận đồng thời là chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện *(thực hiện năm 2018 và năm 2019)*.

9/ Ban Nội chính tỉnh uỷ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ ban hành các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, trách nhiệm người đứng đầu khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch *(hoàn thành trong năm 2019)*.

10/ Văn phòng tỉnh uỷ

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt tỉnh nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch thực hiện của Bộ Chính trị, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh *(hoàn thành trong tháng 12/2017)*.

- Chủ trì, phối hợp với các Ban đảng tỉnh uỷ tham mưu xây dựng, thực hiện Đề án tổ chức lại văn phòng cấp uỷ để phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ tỉnh; đồng thời tham mưu sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của văn phòng cấp uỷ tỉnh khi thực hiện nhiệm vụ phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ tỉnh *(đưa vào hoạt động từ tháng 7/2018)*.

- Phối hợp với các Ban đảng tỉnh uỷ tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết *(thực hiện từ năm 2019)*.

11/ Đảng uỷ Quân sự tỉnh, Đảng uỷ Công an tỉnh, Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng tỉnh

Rà soát, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo đề án của Quân uỷ Trung ương và Đảng uỷ Công an Trung ương *(hoàn thành trong năm 2018)*.

12/ Trường Chính trị tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức tỉnh uỷ, Sở Nội vụ và các huyện uỷ, thành uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ và các Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thành phố thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, công chức, viên chức căn cứ vào tiêu chuẩn chức danh *(thực hiện hằng năm)*.

13/ Đảng uỷ khối các cơ quan tỉnh, Đảng uỷ khối doanh nghiệp

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức tỉnh uỷ và các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ tỉnh uỷ điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác, tổ chức bộ máy của các đảng uỷ khối theo hướng tinh gọn, tập trung cho các mặt công tác xây dựng Đảng và phù hợp với tình hình mới (*hoàn thành trong năm 2018*). Trước mắt thực hiện sáp nhập các phòng, ban chuyên môn của 02 Đảng uỷ khối (*mỗi cơ quan còn lại tối đa 3 phòng, ban*).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu tham mưu, đề xuất đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trong các doanh nghiệp nhà nước phù hợp với tình hình mới (*thực hiện từ năm 2018*).

- Đẩy mạnh việc phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài nhà nước (*thực hiện thường xuyên*).

C/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Căn cứ Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch của Bộ Chính trị và Kế hoạch này, các huyện uỷ, thành uỷ, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch hoặc đề án triển khai, tổ chức thực hiện; đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ và các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện; báo cáo xin ý kiến cấp có thẩm quyền đối với những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2- Căn cứ vào nội dung Nghị quyết và tình hình cụ thể, Ban Thường vụ tỉnh uỷ ban hành quy định, đề án, hướng dẫn để cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết.

3- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Ban Tổ chức tỉnh uỷ giúp Ban Thường vụ tỉnh uỷ kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ tỉnh uỷ.

Nơi nhận :

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW
- Ban Tổ chức Trung ương
- Vụ III- Ban Tổ chức TW
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn;
- Các huyện, thành, đảng uỷ trực thuộc;
- Các sở, ban ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Lưu Văn phòng tỉnh uỷ.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Đức Thanh

Số 181-CTr/TU

PhanRang-ThápChàm, ngày 21 tháng 02 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH

**hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017
của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống
tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động
của các đơn vị sự nghiệp công lập**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH THUẬN	
ĐẾN	Số: 377
Chuyên:	Ngày 26 tháng 02 năm 18.

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Tỉnh ủy Ninh Thuận xây dựng Chương trình hành động với những nội dung chủ yếu sau:

I/ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Những năm qua, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tích cực triển khai chủ trương của Đảng về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đạt được những kết quả bước đầu quan trọng. Hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập với đông đảo đội ngũ trí thức hoạt động trong các lĩnh vực khoa học, giáo dục, văn hóa... đã có đóng góp quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; góp phần thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững, hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi và phổ cập giáo dục tiểu học, tăng cường bình đẳng giới, nâng cao sức khỏe nhân dân, góp phần bảo đảm bền vững môi trường, công bằng xã hội và thực hiện mục tiêu Thiên niên kỷ trên địa bàn tỉnh.

Hệ thống cung ứng dịch vụ sự nghiệp công được hình thành trên tất cả các lĩnh vực; mạng lưới cơ sở giáo dục, y tế, văn hoá, thể thao trải rộng đến tận khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, địa bàn khó khăn. Các đơn vị sự nghiệp công lập giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong cung ứng dịch vụ sự nghiệp công và thực hiện chính sách an sinh xã hội. Hầu hết các đơn vị sự nghiệp công lập đã triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; một số đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ hoàn toàn. Chính sách xã hội hoá cung ứng dịch vụ sự nghiệp công từng bước phát huy hiệu quả, tạo tiền đề để tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa cung cấp dịch vụ công trong thời gian đến.

Tuy nhiên, tổ chức và hoạt động của một số đơn vị sự nghiệp công lập vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập chủ yếu còn theo đơn vị hành chính, chưa chú trọng quy hoạch theo ngành, lĩnh vực, đặc điểm vùng miền và nhu cầu thực tế của cơ sở. Hệ thống tổ chức các đơn vị

sự nghiệp còn lớn, phân tán, chông chéo và hoạt động chưa thật sự hiệu quả; công tác quản trị nội bộ tại một số đơn vị sự nghiệp còn hạn chế. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước chưa cao; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, liên tục. Cơ cấu đội ngũ viên chức còn chưa thật sự hợp lý, chất lượng và năng suất lao động chưa cao. Việc thực hiện xã hội hoá lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công còn chậm. Cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được thực hiện đầy đủ và chưa phát huy trách nhiệm của người đứng đầu; số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn còn thấp; việc chuyển đổi từ phí sang giá và lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ sự nghiệp công chưa kịp thời.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế đó là: Nhận thức của một số cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị về đổi mới, nâng chất lượng hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập còn hạn chế, chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước trong triển khai và thụ hưởng dịch vụ sự nghiệp công. Vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh chưa được phê duyệt nên chưa có cơ sở pháp lý để tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

II/ QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU

1/ Quan điểm chỉ đạo:

- Đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập là một trong những nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên, là nhiệm vụ chính trị vừa cấp bách, vừa lâu dài của tất cả các cấp ủy đảng, chính quyền và toàn hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

- Nhà nước chăm lo, bảo đảm cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, nâng cao khả năng tiếp cận và chất lượng dịch vụ sự nghiệp công cho mọi tầng lớp Nhân dân trên cơ sở giữ vững, phát huy tốt hơn nữa vai trò chủ đạo, vị trí then chốt, bản chất tốt đẹp, ưu việt, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đẩy mạnh xã hội hoá, nhất là trong các ngành, lĩnh vực và địa bàn mà khu vực ngoài công lập làm được và làm tốt; huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển lành mạnh thị trường dịch vụ sự nghiệp công trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Thực hiện công khai, minh bạch, không thương mại hoá. Bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập.

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong quá trình đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với đổi mới hệ thống chính trị và cải cách hành chính, có lộ trình và bước đi phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn để kịp thời bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách.

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm toàn diện về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, phát huy vai trò giám sát của người dân trong quá trình đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2/ Mục tiêu:

2.1/ Mục tiêu tổng quát:

Đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với quy định, hướng dẫn của Trung ương; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao; đảm bảo hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công tốt hơn so với trước khi kiện toàn.

Giảm mạnh đầu mối, khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải và trùng lặp; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức. Giảm mạnh tỷ trọng, nâng cao chất lượng, hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. Phát triển thị trường dịch vụ sự nghiệp công và thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh gắn với đảm bảo an sinh xã hội.

2.2/ Mục tiêu cụ thể:

a/ Giai đoạn đến năm 2021:

- Cụ thể hoá kịp thời các chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả.

- Giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh so với năm 2015 (số lượng đơn vị sự nghiệp năm 2015 là 444 đơn vị; tương ứng đến năm 2021 giảm 45 đơn vị, còn 399 đơn vị). Giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015. Chấm dứt số hợp đồng lao động

không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ những đơn vị đã bảo đảm tự chủ tài chính).

- Phần đầu có 10% đơn vị tự chủ tài chính (*ương ứng 40/399 đơn vị*), giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015.

- Hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học); trong đó, phần đầu chuyển 03 đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần.

- Hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản như y tế, giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

b/ Giai đoạn đến năm 2025 và 2030: Kịp thời cụ thể hóa các chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức và hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập để tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục phát triển ổn định, hiệu quả.

b.1/ Đến năm 2025:

- Tiếp tục giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh so với năm 2021 (*ương ứng đến năm 2025 giảm 40 đơn vị, còn 359 đơn vị*) và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- Phần đầu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính (*ương ứng khoảng 72/359 đơn vị sự nghiệp tự chủ hoàn toàn về tài chính*). Tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2020.

- 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần.

b.2/ Đến năm 2030:

- Tiếp tục thực hiện việc giảm đầu mối, phần đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

- Giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước; giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2025.

III/ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1/ Công tác thông tin, tuyên truyền:

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các

đơn vị sự nghiệp công lập nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận ở các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp và toàn xã hội trong việc thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hoá dịch vụ sự nghiệp công.

2/ Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập:

Kịp thời rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo từng ngành, lĩnh vực. Trên cơ sở đó cụ thể hóa các quy định của Trung ương để sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập của từng ngành, lĩnh vực theo nguyên tắc:

- Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về việc thành lập tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập. Trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính (*trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo quy định của Trung ương*);

- Một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng lĩnh vực nhằm giảm mạnh đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ. Cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả;

- Đẩy mạnh xã hội hoá, chuyển các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác đủ điều kiện thành công ty cổ phần. Nâng cao hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập và trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

Việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập của từng ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

2.1/ Đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo:

- Đối với giáo dục đại học: Nghiên cứu, phê duyệt và triển khai thực hiện phương án sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Ninh Thuận vào Phân hiệu Trường Đại học Nông lâm tại Ninh Thuận. *Hoàn thành chậm nhất trong năm 2019.*

- Đối với giáo dục mầm non, phổ thông:

+ Tiếp tục tập trung rà soát, xây dựng và sớm tổ chức triển khai thực hiện Đề án sắp xếp mạng lưới trường lớp học trên địa bàn tỉnh đảm bảo tinh gọn, hạn chế đầu mối theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung

ương khóa XII và Chỉ thị 41-CT/TU ngày 30/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. *Thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2020.*

+ Sắp xếp, tổ chức lại gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế. Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô lớp học một cách hợp lý; thu gọn lại các điểm trường trên nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của vùng, miền, địa phương. Tạo điều kiện chuyển đổi mô hình các cơ sở giáo dục mầm non, trung học phổ thông từ công lập ra ngoài công lập ở những nơi có khả năng xã hội hoá cao. Không thành lập thêm trường công lập mới (trừ trường hợp đảm bảo tự chủ hoàn toàn về tài chính). Chọn và xây dựng 01-02 trường THPT tự chủ về tài chính (*từ năm 2018*).

- Hợp nhất Trung tâm giáo dục thường xuyên và Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thành một cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên. *Hoàn thành trong năm 2018.*

2.2/ Đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp:

- Sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở và linh hoạt đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động; bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hoá, hiện đại hoá. Tập trung đầu tư một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho các nhóm đối tượng đặc thù phù hợp với khả năng đầu tư của Nhà nước và khả năng huy động nguồn lực của xã hội.

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực trên địa bàn tỉnh. Về cơ bản, trên địa bàn tỉnh chỉ còn một đầu mối đào tạo nghề công lập là Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận. Sáp nhập Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân trực thuộc Hội Nông dân tỉnh vào Trường Cao đẳng nghề. *Hoàn thành trong năm 2018.*

2.3/ Đối với lĩnh vực y tế:

- Tổ chức các cơ sở y tế theo hướng toàn diện, liên tục và lồng ghép theo 3 cấp: chăm sóc ban đầu, chăm sóc cấp 2, chăm sóc cấp 3. Sắp xếp lại các đơn vị làm nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm chuẩn thành đơn vị kiểm soát dược phẩm, thực phẩm, thiết bị y tế.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp để hoàn thành việc xây dựng, nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh thành bệnh viện hạng 1 quy mô 1.000 giường vào năm 2020.

- Hoàn thành các nhiệm vụ sau trong năm 2018:

+ Thực hiện thống nhất mô hình mỗi cấp huyện chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng; rà soát, hợp nhất Bệnh viện đa khoa khu vực Ninh Sơn vào Trung tâm Y tế huyện Ninh Sơn;

+ Hợp nhất Trung tâm Dân số-Kế hoạch hóa gia đình cấp huyện vào Trung tâm Y tế cấp huyện;

+ Trung tâm y tế cấp huyện trực tiếp quản lý trạm y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực (nếu có);

+ Điều chỉnh, sắp xếp lại các cơ sở y tế bảo đảm mọi người dân đều có thể tiếp cận thuận lợi về mặt địa lý. Rà soát, sắp xếp hợp lý các phòng khám đa khoa khu vực; nơi đã có cơ sở y tế trên địa bàn cấp xã thì có thể không có trạm y tế xã.

+ Rà soát, hợp nhất Trung tâm Giám định pháp y và Trung tâm Giám định Y khoa thành một đầu mối nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. Trung tâm thực hiện đồng thời 02 chức năng giám định pháp y và y khoa.

- Bắt đầu triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019:

+ Điều chuyển nhiệm vụ kiểm nghiệm thực phẩm từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật sang Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm-Mỹ phẩm để thành lập đơn vị kiểm soát dược phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế;

+ Hợp nhất Trung tâm Phòng chống Sốt rét - Ký sinh trùng và Côn trùng và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành Trung tâm phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh;

+ Tổ chức lại Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội thành Bệnh viện chuyên Khoa Da liễu – Tâm thần; các trung tâm chuyên khoa, trung tâm có giường bệnh còn lại chuyển về Bệnh viện đa khoa tỉnh.

+ Thí điểm không thành lập trạm y tế tại một số phường thuộc thành phố Phan Rang-Tháp Chàm và mỗi huyện chọn 01-02 đơn vị cấp xã (nơi đã có cơ sở y tế thực hiện đầy đủ chức năng phòng bệnh, khám và chữa bệnh).

2.4/ Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ:

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Thông tin - Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

- Chuyển đổi mô hình hoạt động của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng sang cơ chế tự chủ hoàn toàn trong năm 2020.

2.5/ Đối với lĩnh vực văn hoá, thể dục, thể thao:

- Sắp xếp lại, nâng cao năng lực các đơn vị nghệ thuật biểu diễn công lập theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả. Hợp nhất Đoàn Ca múa nhạc và Đoàn Nghệ thuật dân gian Chăm thành một đoàn nghệ thuật công lập truyền thống tiêu biểu của tỉnh; *hoàn thành trong năm 2018.*

- Sáp nhập Trung tâm Văn hóa- Thể thao và Đài Truyền thanh trên địa bàn cấp huyện thành một đầu mối. *Hoàn thành trong năm 2018.*

- Hợp nhất Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu niên trực thuộc Tỉnh Đoàn, Trung tâm Văn hóa tỉnh, Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành một đầu mối trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. *Hoàn thành trong năm 2019.*

- Hoàn thiện, nâng cao chất lượng và mở rộng phạm vi hoạt động của Bảo tàng tỉnh; tăng cường sưu tầm, trưng bày các bộ sưu tập quý hiếm, có giá trị nghiên cứu khoa học để thu hút khách tham quan và phát triển du lịch. *Đến năm 2020, hợp nhất Bảo tàng tỉnh và Ban Quản lý di tích thành một đầu mối.*

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Nghiên cứu văn hóa Chăm. Chi thành lập mới thư viện công cộng cấp huyện tại các địa phương có nhu cầu và điều kiện cho phép.

2.6/ Đối với lĩnh vực thông tin và truyền thông:

- Lĩnh vực báo chí: Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 đã được Bộ Chính trị khóa XI thông qua đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh.

- Lĩnh vực công nghệ thông tin: Hợp nhất Trung tâm Tin học-Công báo trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và Môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường vào Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông. *Hoàn thành trong năm 2018.*

- Các lĩnh vực thông tin và truyền thông khác: Rà soát, hoàn thiện mô hình tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp thuộc địa phương để bảo đảm tính thống nhất trong quản lý, chỉ đạo, điều hành về hoạt động thông tin và truyền thông.

2.7/ Đối với các đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác:

- Chuyển mạnh các đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần. Giải thể các đơn vị sự nghiệp kinh tế hoạt động không hiệu quả.

- Thành lập Trung tâm 03 chức năng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và xúc tiến du lịch theo hướng dẫn của Trung ương.

- Về lĩnh vực bảo trợ xã hội, chăm sóc người có công: Thực hiện sắp xếp lại, hợp nhất Trung tâm Công tác xã hội và Trung tâm Nuôi dưỡng người tâm thần thành trung tâm theo hướng xây dựng bộ máy quản lý chung.

- Về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: Sắp xếp lại, giảm mạnh đầu mối và nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông, khuyến ngư, quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản... cấp huyện thành trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về phòng nông nghiệp (hoặc phòng kinh tế) cấp huyện. *Hoàn thành trong năm 2018.*

+ Thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp cấp tỉnh trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở hợp nhất nhiệm vụ sự nghiệp của Trung tâm Khuyến nông, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản. *Hoàn thành trong năm 2018.*

+ Nghiên cứu, điều chuyển một số Chi cục nhỏ lẻ (sau khi tách nhiệm vụ sự nghiệp) về phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. *Hoàn thành trong năm 2018.*

+ Rà soát, sắp xếp lại, kiện toàn các ban quản lý rừng phòng hộ theo hướng tinh gọn, hiệu quả. *Hoàn thành trong năm 2018.*

+ Thành lập Trung tâm Dịch vụ giống cây trồng, vật nuôi, hải sản cấp tỉnh trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Giống hải sản cấp 1, Trung tâm Giống cây trồng vật nuôi và nhiệm vụ sự nghiệp tại Chi cục Thủy sản. *Hoàn thành trong năm 2019.*

- Về lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Chuyển các Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất về trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý. *Hoàn thành trong năm 2018.*

- Về lĩnh vực xây dựng: Chuyển đổi Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định chất lượng xây dựng thành công ty cổ phần khi đảm bảo đủ điều kiện. Thực hiện cơ chế tự chủ hoàn toàn về tài chính đối với Trung tâm Quản lý nhà và chung cư *trong năm 2018.*

- Về lĩnh vực tư pháp: Xây dựng Đề án giải thể Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản *trong năm 2020.*

3/ Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Quản lý chặt số lượng biên chế được giao. Thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn đối với những trường hợp tuyển dụng mới (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Không thực hiện chế độ công chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại viên chức hằng năm theo quy định.

- Xây dựng Kế hoạch thu hồi biên chế giai đoạn 2015-2030 của tỉnh đảm bảo mục tiêu đến năm 2021 giảm 10% biên chế so với năm 2015, đến năm 2025 giảm 10% biên chế so với năm 2021 và đến năm 2030 giảm 10% biên chế so với năm 2025. *Hoàn thành trong Quý II/2018.*

- Hoàn thành phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; trong đó vị trí chuyên môn, nghiệp vụ chiếm tỉ lệ ít nhất 65%. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ này. Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với các chức danh kế toán, y tế học đường tại các trường mầm non, phổ thông và các chức danh lái xe, bảo vệ, nhân viên phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện nghiêm quy định của Trung ương về số lượng lãnh đạo cấp phó tối đa. Trong thời gian thực hiện sắp xếp lại, số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời phải có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời hạn tối đa 3 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất. Trường hợp điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm.

- Đổi mới cơ chế, phương thức tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (bao gồm cả cán bộ quản lý). Có chính sách thu hút nhân tài, thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện đào tạo lại, hỗ trợ thích hợp đối với viên chức và người lao động dôi dư do sáp nhập, giải thể hoặc chuyển thành đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

- Việc bổ nhiệm lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp sau khi hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại thực hiện theo Quy chế thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý. Thí điểm thực hiện thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

4/ Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hoá dịch vụ sự nghiệp công:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường và thúc đẩy xã hội hoá trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công:

+ Xác định các dịch vụ sự nghiệp công do ngân sách nhà nước phải bảo đảm, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Các dịch vụ công khác không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, xác định giá theo cơ chế thị trường, đơn vị được quyết định các khoản thu, mức thu bảo đảm bù đắp chi phí hợp lý, có tích lũy để thu hút nhà đầu tư thuộc các thành phần kinh tế tham gia cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

+ Tiếp tục đẩy mạnh khuyến khích ưu đãi về đất đai, thuế, phí, tín dụng,... tạo điều kiện hỗ trợ cho các đơn vị ngoài công lập, nhà đầu tư tham gia đầu tư, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công;

+ Thực hiện đối xử bình đẳng giữa các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập trong việc cung cấp dịch vụ công; các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập được tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của Nhà nước.

- Đẩy mạnh việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên, thực hiện quản lý, kế toán theo mô hình doanh nghiệp. Các đơn vị được Nhà nước giao vốn, tài sản để thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, từng bước tính đủ chi phí đầu vào (kể cả khấu hao) để xác định giá dịch vụ. Các đơn vị đã bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên được quyền quyết định số lượng người làm việc, tiền lương theo kết quả hoạt động, được Nhà nước hỗ trợ về thuế, phí để tăng cường năng lực tài chính và khả năng tự cân đối. Nâng dần tỷ lệ tự chủ về kinh phí đối với các đơn vị sự nghiệp tự chủ một phần.

- Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang công ty cổ phần. Khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ, văn hóa, thể dục, thể thao.

- Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hoá, trước hết là các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở y tế, tổ chức khoa học và công nghệ ở các địa bàn có khả năng xã hội hoá cao.

- Chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán như doanh nghiệp; kiên quyết chuyển sang cơ chế tự bảo đảm hoàn toàn về tài chính đối với nhóm các đơn vị sự

nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hoá cao trên cơ sở Nhà nước thực hiện lộ trình bảo đảm kinh phí hoạt động có thời hạn.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp theo hướng khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động. Xây dựng chính sách để doanh nghiệp được tham gia giáo dục nghề nghiệp theo hình thức đặt hàng của Nhà nước và của doanh nghiệp khác; được tham gia xây dựng danh mục ngành, nghề đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo, đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên.

- Có chính sách thuận lợi để tổ chức khoa học và công nghệ công lập được quyền sở hữu và có cơ chế phân chia lợi ích hợp lý đối với kết quả nghiên cứu khoa học sử dụng ngân sách nhà nước, tạo điều kiện và thúc đẩy quá trình thương mại hoá ứng dụng kết quả nghiên cứu.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế kết hợp công - tư về nhân lực và thương hiệu trong lĩnh vực y tế; xây dựng cơ chế hợp tác đầu tư giữa bệnh viện công và bệnh viện tư, giữa các bệnh viện công. Minh bạch hoá các hoạt động liên doanh, liên kết, hợp tác công - tư, nhất là ở các đơn vị thuộc lĩnh vực do Nhà nước cấp phép hoạt động; bảo toàn và phát triển vốn, tài sản nhà nước.

5/ Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập:

- Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

- Rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong từng đơn vị theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế.

- Nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị. Ban hành quy chế quản lý tài chính, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu. Hoàn thiện chế độ kế toán, thực hiện chế độ kiểm toán, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư như mô hình quản trị doanh nghiệp. Thực hiện kiểm định, đánh giá và xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là đối với các cơ sở giáo dục và cơ sở y tế công lập.

6/ Hoàn thiện cơ chế tài chính:

- Kịp thời cụ thể hóa các quy định pháp luật về cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực trên cơ sở mức độ tự chủ về tài chính, tăng cường phân cấp và tăng tính chủ động cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Có cơ chế tài chính phù hợp để huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, nhất là cho y tế và giáo dục, kể cả hình thức hợp tác công - tư, liên doanh, liên kết.

- Cụ thể hóa các quy định của Trung ương về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh. Thực hiện nghiêm lộ trình chuyển đổi từ phí sang thực hiện giá dịch vụ sự nghiệp công theo đúng quy định của Trung ương.

- Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước. Ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu (*giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, khám, chữa các bệnh phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hoá, nghệ thuật dân gian truyền thống, đào tạo huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao; bảo trợ xã hội và chăm sóc người có công,...*) và đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người.

- Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về tài chính và tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập trong toàn tỉnh.

- Phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập theo mức độ tự chủ khác nhau về tài chính để xây dựng cơ chế trả lương, phụ cấp và trích lập các quỹ bổ sung thu nhập và phát triển hoạt động sự nghiệp đảm bảo phù hợp.

7/ Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước:

- Đẩy mạnh việc phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

- Rà soát, hoàn thiện quy hoạch định hướng mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và từng địa phương; chuyển từ quy hoạch theo đơn vị hành chính sang quy hoạch theo ngành, lĩnh vực, nhu cầu của xã hội và thị trường.

- Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đối với từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công; tiêu chí phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập; tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và chất lượng dịch vụ của đơn vị theo ngành, lĩnh vực; hệ thống tiêu chuẩn chức danh những người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập, cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính các cấp trong quản lý ngân sách nhà nước chi cho lĩnh vực sự nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí. Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cố tình né tránh hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Hình thành các tổ chức kiểm định, đánh giá độc lập về chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực.

8/ Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; phát huy vai trò của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội:

Các cấp ủy và tổ chức đảng phải thường xuyên quan tâm lãnh đạo tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Phát huy vai trò của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội đối với tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

IV/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1/ Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường lãnh đạo giám sát việc thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2/ Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh:

Căn cứ Nghị quyết của Ban cán sự đảng Chính phủ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy để xây dựng, phê duyệt Đề án tổng thể kiện toàn các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý về tổ chức bộ máy theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy (kèm theo phân công, thực hiện nhiệm vụ, lộ trình cụ

thê); trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đối với các trường hợp vượt quá thẩm quyền theo phân cấp. *Hoàn thành trong quý I/2018.*

Tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh làm cơ sở cho việc sắp xếp, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo Chương trình hành động này.

3/ Các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tổ chức quán triệt Chương trình hành động này đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; chỉ đạo xây dựng Đề án cụ thể kiện toàn các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý (kèm theo phân công, thực hiện nhiệm vụ, lộ trình cụ thể) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. *Hoàn thành trong quý II/2018.*

4/ Ban Tổ chức Tỉnh ủy có trách nhiệm phối hợp với Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc sắp xếp, hợp nhất các đơn vị sự nghiệp thuộc khối đảng, đoàn thể sang khối nhà nước. Tham mưu Ban Thường vụ tỉnh ủy ban hành quy định về vai trò và chức năng lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong đơn vị sự nghiệp công lập. *Hoàn thành trong quý II/2018.*

5/ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị-xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết; tổ chức học tập, quán triệt trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất nhận thức và hành động thực hiện Nghị quyết.

6/ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan thông tin, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII, Chương trình hành động của Tỉnh ủy và kết quả tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và toàn dân.

7/ Ban Cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các ban đảng tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương (để b/c);
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn;
- Các huyện, thành, đảng ủy trực thuộc;
- Các sở, ban ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Lưu Văn phòng tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**


Nguyễn Đức Thanh

—